

Số: 9133 /BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2021

V/v dự thảo báo cáo Quốc hội khóa XV, kỳ họp thứ 2 về tình hình triển khai thực hiện Dự án CHKQT Long Thành

Kính gửi: Văn Phòng Chính phủ

Để chuẩn bị báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XV về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 94/2015/QH13 về chủ trương đầu tư Dự án Cảng hàng không quốc tế (CHKQT) Long Thành. Trên cơ sở tình hình thực hiện Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1 và tình hình thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai làm chủ đầu tư, Bộ Giao thông vận tải (GTVT) đã tổng hợp và dự thảo báo cáo để Chính phủ trình Quốc hội.


Bộ GTVT đề nghị Văn phòng Chính phủ báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến chỉ đạo về nội dung dự thảo báo cáo, đồng thời ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ GTVT ký báo cáo gửi Quốc hội theo quy định./.

(Kèm theo dự thảo Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Dự án CHKQT Long Thành)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Cục Hàng không Việt Nam;
- Cục QLXD & CL CTGT;
- Văn phòng Bộ GTVT;
- Các TCT: Cảng HKVN, QLBN;
- Lưu: VT, KHĐT VULH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]

Lê Anh Tuấn

BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
DỰ ÁN CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ LONG THÀNH

DỰ THẢO

Kính gửi: Quốc hội

Ngày 25 tháng 6 năm 2015, Quốc hội khóa XIII tại Kỳ họp thứ 9 đã có Nghị quyết số 94/2015/QH13 thông qua chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Ngày 19 tháng 6 năm 2017, Quốc hội khóa XIV tại Kỳ họp thứ 3 đã có Nghị quyết số 38/2017/QH14 tách hạng mục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Cảng hàng không quốc tế Long Thành thành một dự án thành phần của Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, Quốc hội khóa XIV tại Kỳ họp thứ 4 đã có Nghị quyết số 53/2017/QH14 về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành (sau đây gọi tắt là Dự án GPMB).

Ngày 26 tháng 11 năm 2019, Quốc hội khóa XIV tại Kỳ họp thứ 8 đã có Nghị quyết số 95/2019/QH14 thông qua một số nội dung chủ yếu của Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1.

Triển khai thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ báo cáo Quốc hội về tình hình triển khai thực hiện Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

Tại Nghị quyết số 94/2015/QH13, chủ trương đầu tư Dự án được Quốc hội khóa XIII thông qua với một số nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế (CHKQT) Long Thành.

2. Địa điểm xây dựng: Huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Mục tiêu: Xây dựng CHKQT Long Thành đạt cấp 4F theo phân cấp của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO), là Cảng hàng không quốc tế quan trọng của quốc gia, hướng tới trở thành một trong những trung tâm trung chuyển hàng không của khu vực.

4. Quy mô: Đầu tư xây dựng các hạng mục của Dự án để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 5,0 triệu tấn hàng hóa năm.

5. Tổng mức đầu tư: Khái toán cho toàn bộ Dự án khoảng 336.630 tỷ đồng (tương đương khoảng 16,06 tỷ USD, áp dụng tỷ giá của năm 2014), trong đó, giai đoạn 1 là 114.450 tỷ đồng (tương đương 5,45 tỷ USD). Dự án được sử dụng một phần vốn ngân sách nhà nước, vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), vốn cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước của ngành hàng không, vốn doanh nghiệp, vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) và các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

6. Diện tích đất của dự án: là 5.000 héc-ta, trong đó, diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng hàng không là 2.750 héc-ta; diện tích đất cho quốc phòng là 570 héc-ta, diện tích đất xây dựng kết cấu hạ tầng hàng không dùng chung cho nhiệm vụ quân sự và hàng không dân dụng là 480 héc-ta¹; diện tích đất dành cho hạng mục phụ trợ và công nghiệp hàng không, các công trình thương mại khác là 1.200 héc-ta.

7. Thời gian và lộ trình thực hiện

Dự án CHKQT Long Thành gồm 03 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Đầu tư xây dựng 01 đường cất hạ cánh và 01 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách/năm, nhà ga hàng hóa 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm; chậm nhất năm 2025 hoàn thành và đưa vào khai thác;

- Giai đoạn 2: Tiếp tục đầu tư xây dựng thêm 01 đường cất hạ cánh cấu hình mở và 01 nhà ga hành khách để đạt công suất 50 triệu hành khách/năm; nhà ga hàng hóa 1,5 triệu tấn hàng hóa/năm;

- Giai đoạn 3: Hoàn thành các hạng mục để đạt công suất 100 triệu hành khách/năm và 5,0 triệu tấn hàng hóa/năm.

II. DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ LONG THÀNH GIAI ĐOẠN 1

Trên cơ sở Nghị quyết số 95/2019/QH14 của Quốc hội khóa XIV, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1 tại Quyết định số 1777/QĐ-TTg ngày 11/11/2020.

1. Nội dung dự án

1.1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1.

1.2. Phân chia dự án thành phần:

Dự án đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1 được phân chia thành 04 dự án thành phần bao gồm: (1) Dự án thành phần 1 - Các công trình trụ sở cơ quan quản lý nhà nước; (2) Dự án thành phần 2 - Các công trình phục vụ quản lý bay; (3) Dự án thành phần 3 - Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không; (3) Dự án thành phần 4 - Các công trình khác.

1.3. Chủ đầu tư

¹ Theo Nghị quyết số 95/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1.

Dự án thành phần 1 - Các công trình trụ sở cơ quan quản lý nhà nước: Giao các cơ quan quản lý nhà nước liên quan (Hải quan, Công an, Công an cửa khẩu, Cảng vụ, Kiểm dịch y tế (động vật/ thực vật) bố trí nguồn vốn thực hiện đầu tư các công trình bảo đảm tiến độ. Trường hợp các cơ quan không có khả năng bố trí vốn, các cơ quan quản lý nhà nước lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức PPP (Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao - Thuê dịch vụ (BTL) hoặc Hợp đồng Xây dựng – Thuê dịch vụ - Chuyển giao (BLT);

Dự án thành phần 2 - Các công trình phục vụ quản lý bay: Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam (VATM) làm chủ đầu tư;

Dự án thành phần 3 - Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không do nhà đầu tư khai thác cảng thực hiện: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP (ACV) làm chủ đầu tư;

Dự án thành phần 4 - Các công trình khác: Nhà đầu tư do Bộ Giao thông vận tải chủ trì tổ chức lựa chọn.

1.4. Mục tiêu đầu tư xây dựng

Xây dựng CHKQT Long Thành đạt cấp 4F theo phân cấp của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế (ICAO), là Cảng hàng không quốc tế quan trọng của quốc gia, hướng tới trở thành một trong những trung tâm trung chuyển hàng không quốc tế của khu vực.

Đầu tư xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1 với 01 đường cất hạ cánh; 01 nhà ga hành khách cùng các hạng mục phụ trợ đồng bộ với công suất 25 triệu hành khách/năm; 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm.

1.5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng giai đoạn 1

Hạ tầng khu bay: Xây dựng đường cất hạ cánh có chiều dài 4.000m, chiều rộng 75m (Bm= 45m, blè= 2x15m) và hệ thống đường lăn, sân đỗ đảm bảo cho các loại tàu bay hoạt động đáp ứng công suất 25 triệu hành khách/năm và 1,2 triệu tấn hàng hóa/ năm.

Nhà ga hành khách: Xây dựng nhà ga hành khách có công suất thiết kế 25 triệu khách/năm, tổng diện tích sàn 373.000 m².

Các công trình phục vụ quản lý bay: Xây dựng Đài kiểm soát không lưu cao khoảng 123m và các hạng mục phụ trợ.

Các công trình phụ trợ: Xây dựng nhà để xe; các nhà ga hàng hóa có tổng công suất 1,2 triệu tấn hàng hóa/năm; khu cung cấp suất ăn hàng không; các cơ sở bảo trì trang thiết bị, vệ sinh tàu bay, trạm cung cấp nhiên liệu, thoát và xử lý nước thải,...

Các công trình của các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị hoạt động trong Cảng: Hải quan; Công an cửa khẩu; Công an địa phương; Kiểm dịch y tế (động vật/ thực vật); Cảng vụ hàng không; đơn vị quản lý khai thác cảng; đơn vị điều hành bay; các hãng hàng không; các đơn vị cung ứng dịch vụ hàng không...

Giao thông kết nối trực tiếp với Cảng: Tuyến số 1 nối Cảng với Quốc lộ 51, quy mô 06 làn xe, Tuyến số 2 nối Cảng với đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành, quy mô 04 làn xe và các nút giao.

1.6. Diện tích sử dụng đất

Nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 1: Diện tích sử dụng đất, nhu cầu sử dụng đất giai đoạn 1 là khoảng 2.668 ha gồm: 1.810 ha đất để xây dựng CHKQT Long Thành giai đoạn 1; khoảng 136 ha đất cho hệ thống giao thông kết nối tuyến số 1 và tuyến số 2 (ngoài phạm vi 5.000 ha); 722 ha tập kết đất dư thừa xây dựng giai đoạn 1 để dự trữ phục vụ xây dựng cho các giai đoạn tiếp theo (thuộc phạm vi 5.000 ha).

1.7. Phương án xây dựng

Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Dự án CHKQT Long Thành giai đoạn 1 đồng bộ bảo đảm kỹ thuật, mỹ thuật chất lượng theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc tế và tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan bảo đảm mục tiêu, quy mô, công suất, chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật, hiệu quả đầu tư, không vượt tổng mức đầu tư được phê duyệt và các ý kiến chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

1.8. Tổng mức đầu tư

Tổng mức đầu tư Dự án là 109.111,742 tỷ đồng, tương đương 4.664,89 triệu USD (tỷ giá 1USD= 23.390VND công bố tại Vietcombank ngày 25 tháng 5 năm 2020)

1.9. Nguồn vốn

- Dự án thành phần 1: Sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của các cơ quan chủ quản công trình hoặc huy động vốn đầu tư theo phương thức đối tác công tư (hình thức BTL hoặc BLT) trong trường hợp các cơ quan chủ quản công trình không bố trí được vốn.

- Các Dự án thành phần (2), (3), (4): Sử dụng vốn của nhà đầu tư; không sử dụng bảo lãnh Chính phủ.

1.10. Hình thức đầu tư

- Dự án thành phần 1: Đầu tư công hoặc đối tác công tư (PPP) (hình thức BTL hoặc BLT) trong trường hợp các cơ quan chủ quản công trình không bố trí được vốn.

- Các Dự án thành phần (2), (3), (4): Đầu tư trực tiếp theo quy định của pháp luật.

1.11. Thời gian thực hiện dự án: 2020-2025.

1.12. Tổ chức thực hiện các dự án thành phần

Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư Dự án tổng thể, các chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo thực hiện quyết định đầu tư các dự án thành phần theo quy định của pháp luật, bảo đảm chất lượng, tiến độ thực hiện và hiệu quả đầu tư Dự án.

Giao thẩm quyền của Người quyết định đầu tư cho các đơn vị chủ quản các cơ quan quản lý nhà nước đối với Dự án thành phần 1, VATM đối với Dự án thành phần 2, ACV đối với Dự án thành phần 3, các chủ đầu tư do Bộ Giao thông vận tải lựa chọn đối với Dự án thành phần 4 và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Tình hình thực hiện

2.1. Dự án thành phần 1 - Các công trình trụ sở cơ quan quản lý nhà nước

Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản gửi các Cơ quan chủ quản (Bộ Công an, Bộ Tài chính, UBND tỉnh Đồng Nai...) chỉ đạo các chủ dự án thành phần 1 khẩn trương chuẩn bị và thực hiện đầu tư theo quy định pháp luật; kịp thời trình các Cơ quan chủ quản bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở thực hiện. Hiện nay, Bộ Công an², Bộ Tài chính³ đã dự kiến bố trí kế hoạch vốn đầu tư trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 để thực hiện đầu tư công trình trụ sở cơ quan quản lý nhà nước tại CHKQT Long Thành sau khi ACV hoàn thành hạng mục san nền và bàn giao mặt bằng lại cho Cảng vụ Hàng không miền Nam. UBND tỉnh Đồng Nai hiện đang giao các cơ quan liên quan nghiên cứu, báo cáo.

2.2. Dự án thành phần 2 - Các công trình phục vụ quản lý bay

Chủ đầu tư - VATM đã phê duyệt Dự án thành phần 2 tại Quyết định số 184/QĐ-HĐTV ngày 20 tháng 5 năm 2021, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tư vấn⁴ của Dự án tại Quyết định số 223/QĐ-HĐTV ngày 7 tháng 6 năm 2021. Hiện nay VATM đang triển khai thủ tục lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn. Tiến độ dự kiến như sau:

- Gói thầu "Tư vấn Thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng công trình" dự kiến tổ chức lựa chọn nhà thầu trong tháng 09/2021; ký hợp đồng trong tháng 12/2021; thời gian thực hiện hợp đồng là 150 ngày.

- Gói thầu "Tư vấn Khảo sát xây dựng", "Giám sát khảo sát" đang tổ chức lựa chọn nhà thầu, dự kiến ký hợp đồng trong tháng 10/2021, thời gian thực hiện hợp đồng là 60 ngày.

- Gói thầu "Tư vấn thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình" tổ chức lựa chọn nhà thầu trong tháng 9/2021; dự kiến ký hợp đồng trong tháng 03/2022, thời gian thực hiện hợp đồng là 90 ngày.

- Gói thầu "Xây dựng Đài kiểm soát không lưu và các công trình phụ trợ" dự kiến tổ chức lựa chọn nhà thầu tháng 11/2022; ký hợp đồng và khởi công tháng 01/2023, thời gian thực hiện hợp đồng khoảng 720 ngày (hoàn thành xây dựng trước ngày 31 tháng 01 năm 2025).

² Văn bản số 1954/BCA-ANKT ngày 21/6/2021 của Bộ Công an.

³ Văn bản số 5493/BTC-KHTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính.

⁴ Tư vấn Khảo sát xây dựng và lập hồ sơ thiết kế, dự toán công trình; Tư vấn giám sát khảo sát xây dựng; Tư vấn thẩm tra hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình.

- Gói thầu "Thiết bị chuyên ngành" dự kiến tổ chức lựa chọn nhà thầu tháng 03/2023; ký hợp đồng tháng 06/2023; thời gian thực hiện hợp đồng khoảng 550 ngày (hoàn thành lắp đặt thiết bị trước ngày 31/12/2024).

2.3. Dự án thành phần 3 - Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đồng Nai đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đợt 1 (diện tích 1.285/2.532 héc-ta đất giai đoạn 1) cho Cảng vụ hàng không miền Nam. Cảng vụ hàng không Miền Nam đã giao đất cho ACV để triển khai thi công các hạng mục của Dự án thành phần 3. Tiến độ triển khai thực hiện các hạng mục chính như sau:

- Công tác rà phá bom mìn: ACV triển khai ngay từ tháng 11/2020 để đảm bảo chuẩn bị mặt bằng thi công phần móng nhà ga hành khách vào tháng 02/2022. Đến nay công tác rà phá bom mìn đã thực hiện khoảng 65% diện tích đất được bàn giao, dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2021.

- Công tác xây dựng tường rào ranh giới cho 5.000 ha: đã hoàn thành khoảng 5,7 km/8,67 km tường rào và 6,5 km/8,67 km móng tường rào (đạt 71,81% khối lượng); dự kiến hoàn thành trong tháng 9/2021.

- Công tác san nền thoát nước cho khu vực nhà ga hành khách và sân đỗ tàu bay: đến nay đã cơ bản hoàn thành thiết kế kỹ thuật, sẽ triển khai thi công trong tháng 11/2021 để phục vụ khởi công phần móng nhà ga hành khách vào tháng 2/2022, các khu vực còn lại khởi công trong Quý I/2022.

- Công tác thiết kế kỹ thuật nhà ga hành khách: đã được triển khai từ tháng 06/2021, đã hoàn thành công tác khoan khảo sát địa chất, hiện đang thí nghiệm quan trắc mực nước ngầm tại hiện trường, dự kiến hoàn thành cuối tháng 08/2021. Công tác thiết kế kỹ thuật được ưu tiên hoàn thiện và phê duyệt trước phần móng công trình để bảo đảm khởi công công trình nhà ga hành khách trong tháng 02/2022, hoàn thành trong tháng 06/2025.

- Công tác thiết kế kỹ thuật hạ tầng (công trình khu bays, hệ thống giao thông nội Cảng, hạ tầng kỹ thuật điện nước viễn thông...): đang thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu thiết kế kỹ thuật, đảm bảo tiến độ khởi các hạng mục trong năm 2022, hoàn thành trong tháng 06/2025.

- Công tác thiết kế cơ sở hai tuyến giao thông kết nối: đã được triển khai từ tháng 05/2021, đến nay đã hoàn thành hồ sơ và đang tiến hành thẩm định.

- Công tác thiết kế cơ sở các công trình phụ trợ (các hạng mục công trình nhà để xe, nhà ga hàng hoá số 1, các khu bảo trì...): đang triển khai công tác lựa chọn nhà thầu thiết kế cơ sở; dự kiến hoàn thành thiết kế trong tháng 12/2022.

2.4. Dự án thành phần 4 - Các công trình khác:

Dự án thành phần 4 bao gồm các công trình như: nhà ga hàng hoá số 2, nhà ga hàng hoá chuyển phát nhanh (Express cargo), kho giao nhận hàng hoá, khu xử lý vệ sinh tàu bay, khu bảo dưỡng trang thiết bị mặt đất, khu cung cấp suất ăn trên tàu bay, hệ thống đường ống dẫn nhiên liệu từ cảng đầu nguồn tới

⁵ Đường cất hạ cánh, đường lăn, sân đỗ tàu bay...

ranh giới CHKQT Long Thành, trung tâm điều hành của các hãng hàng không, khu bảo trì tàu bay (Hangar), bệ thử động cơ, khu công nghiệp hàng không, khu logistics hàng không...

Để phục vụ CHKQT Long Thành giai đoạn 1, trước mắt Bộ Giao thông vận tải sẽ ưu tiên lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các công trình sau: (1) Khu xử lý vệ sinh tàu bay, (2) Khu vực bảo trì phương tiện phục vụ mặt đất, (3) Khu cung cấp suất ăn hàng không, (4) Trung tâm điều hành của các hãng hàng không, (5) Khu bảo trì tàu bay; các công trình còn lại triển khai khi có nhu cầu.

Hiện nay, Bộ Giao thông vận tải đang khẩn trương hoàn thiện Thông tư về lựa chọn nhà đầu tư các công trình dịch vụ chuyên ngành hàng không tại Cảng hàng không tại Cảng hàng không (dự kiến ban hành Thông tư trong năm 2021), làm cơ sở pháp lý để lựa chọn nhà đầu tư các công trình thuộc Dự án thành phần 4 nêu trên, theo đúng Quyết định số 1777/QĐ-TTg ngày 11/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo hoàn thành đưa vào khai thác đồng bộ cuối vào năm 2025.

3. Đánh giá tình hình thực hiện

- Dự án thành phần 1: Hiện nay, các cơ quan (Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Bộ Tài chính) đang thực hiện lập và trình kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 để đầu tư các công trình cơ quan quản lý nhà nước tại CHKQT Long Thành (gồm: Công an cửa khẩu, Hải quan, Cảng vụ hàng không). Trường hợp được bố trí vốn trung hạn 2021-2025 thì các chủ đầu tư sẽ đầu tư các công trình đảm bảo được tiến độ vì đây là các công trình dân dụng thông thường, không phức tạp, thời gian chuẩn bị dự án mất khoảng 06-12 tháng, thời gian thi công khoảng 24 tháng, đảm bảo hoàn thành trong năm 2025. Tuy nhiên các Bộ, cơ quan liên quan cũng cần phải quan tâm, đôn đốc các chủ đầu tư triển khai và hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư, đảm bảo điều kiện khởi công ngay sau khi được bàn giao mặt bằng. Đối với các công trình Công an địa phương, Kiểm dịch động/thực vật, UBND tỉnh Đồng Nai cần đôn đốc các cơ quan liên quan khẩn trương báo cáo và có phương án chuẩn bị về nguồn vốn để đảm bảo tiến độ hoàn thành công trình đồng bộ với các Dự án thành phần khác.

- Dự án thành phần 2 và 3: cơ bản đảm bảo tiến độ theo dự kiến. Bộ Giao thông vận tải và các đơn vị ngành hàng không xác định hạng mục Đài kiểm soát không lưu và Nhà ga hành khách là hai đường găng của Dự án. Do đó, Bộ Giao thông vận tải đã yêu cầu VATM và ACV tập trung đẩy tiến độ công tác chuẩn bị hạng mục này để không ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành Dự án. Ngoài ra, các đơn vị cũng xác định đại dịch Covid-19 có thể ảnh hưởng tới công tác sản xuất, nhập khẩu một số thiết bị chuyên dụng và huy động chuyên gia Tư vấn nước ngoài nên cần chủ động có các giải pháp nhằm giảm thiểu ảnh hưởng này.

- Dự án thành phần 4: sau khi ban hành Thông tư về lựa chọn nhà đầu tư, Bộ Giao thông vận tải sẽ công bố danh mục các dự án và tổ chức lựa chọn nhà đầu tư trong năm 2022, đảm bảo tiến độ hoàn thành trong năm 2025.

Hàng tháng, Bộ Giao thông vận tải đã và đang tiếp tục họp chỉ đạo các Chủ đầu tư Dự án thành phần 2 và Dự án thành phần 3 để đôn đốc, tháo gỡ vướng mắc (các vướng mắc về công tác thiết kế; công tác phối hợp, làm việc và đôn đốc địa phương GPMB; công tác bố trí vốn...) nhằm đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xây dựng vào cuối Quý I/2025, kịp thời vận hành thử nghiệm và đưa vào khai thác cuối năm 2025.

III. DỰ ÁN GPMB

Trên cơ sở Nghị quyết số 53/2017/QH14 của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1487/QĐ-TTg ngày 6 tháng 11 năm 2018 phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

1. Nội dung chính của dự án

1.1 Tên dự án: Dự án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư CHKQT Long Thành

1.2. Chủ đầu tư: UBND tỉnh Đồng Nai.

1.3. Quy mô dự án:

- Thu hồi đất một lần cho toàn bộ 5.000 héc-ta để xây dựng CHKQT Long Thành và 364,21 héc-ta để xây dựng 02 khu tái định cư. Tổng số trường hợp bị thu hồi đất và ảnh hưởng là 4.864 hộ gia đình với 15.557 nhân khẩu và 26 tổ chức sử dụng đất.

- Đầu tư xây dựng 02 khu tái định cư: Khu dân cư, tái định cư Lộc An - Bình Sơn (282,35 héc ta) cho 4.805 hộ và Phân khu III Khu dân cư, tái định cư Bình Sơn (81,86 héc-ta) cho 391 hộ.

- Tái lập hạ tầng ngoài ranh giới cảng hàng không.

- Đào tạo nghề, giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống của người dân.

1.4. Tổng mức đầu tư: 22.856 tỷ đồng.

1.5. Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2017 đến năm 2021.

2. Tình hình thực hiện dự án

Để thực hiện Dự án GPMB, UBND tỉnh Đồng Nai đã phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư cho các tổ chức sau:

(1) Sở Tài nguyên và Môi trường: Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư bồi thường, GPMB đối với 02 khu tái định cư (TĐC) và đất của tổ chức nằm trong phân diện tích 5.000 héc-ta; là đầu mối tổng hợp báo cáo UBND Tỉnh;

(2) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Tỉnh: Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư đối với phần xây dựng 02 khu tái định cư;

(3) UBND Huyện Long Thành: Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư bồi thường, GPMB đối với các hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nằm trong phân diện tích 5.000 héc-ta và Tái lập hạ tầng ngoài ranh giới Cảng hàng không;

(4) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư đối với việc triển khai Đề án đào tạo nghề, giải quyết việc làm và tổ chức lại cuộc sống của người dân.

Tình hình thực hiện Dự án GPMB đến nay như sau:

2.1. Công tác bàn giao mặt bằng để triển khai Dự án CHKQT Long Thành giai đoạn 1:

Diện tích đất đã thu hồi được 1.284,57/2.532 héc-ta (gồm 1.810 héc-ta giai đoạn 1 và 722 héc-ta đất dự trữ phục vụ giai đoạn 1) đạt 50,7%. Còn lại 1.247,453/2.532 héc-ta dự kiến bàn giao trong năm 2021.

2.2. Công tác bồi thường hỗ trợ tái định cư:

- Khu vực 5.000 héc-ta: UBND Tỉnh Đồng Nai đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 17/18 tổ chức với diện tích 1.899,18 héc-ta và tổng số tiền đã bồi thường 944,9 tỷ đồng; phê duyệt và công khai phương án bồi thường cho 4.584/6.725 hộ (chi trả 3.470 hộ/7.520,66 tỷ đồng; 34 hộ dân không được bồi thường hỗ trợ; 421 hộ chưa đồng ý nhận tiền, 659 hộ đã công khai phương án bồi thường, hỗ trợ); xã Bình Sơn xét duyệt tái định cư 1.757 hộ; phê duyệt phương án bồi thường cho 1.190 thân nhân/1.920 ngôi mộ với tổng số tiền bồi thường là 31,33 tỷ đồng;

- Khu vực tái lập hạ tầng ngoài ranh giới cảng hàng không: UBND huyện Long Thành đã phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho 379/498 hộ, chi trả cho 260 hộ/47,027 tỷ đồng.

2.3. Công tác xây dựng hạ tầng các khu tái định cư:

Bao gồm 5 dự án thành phần, cụ thể:

- Dự án thành phần 1 (Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư, tái định cư tại xã Lộc An, xã Bình Sơn): (i) đối với hệ thống cấp nước đã thi công hoàn thành các công việc của hợp đồng, đang tổ chức lập hồ sơ thanh quyết toán A-B; (ii) đối với công tác xây dựng 12 khu: một số khu cần gia hạn thời gian hoàn thành trong năm 2021 (khu số 4÷11, khu 12) và cuối năm 2022 (khu số 1); (iii) điện và chiếu sáng: lắp đặt khoảng 80% đèn chiếu sáng; đóng điện 19/52 trạm biến áp (có thể cung cấp điện hạ thế các khu 5, 10, 11), tiếp tục triển khai thi công trong năm 2021; (iv) trạm xử lý nước thải: dự kiến hoàn thiện phần xây dựng, đường ống công nghệ trong năm 2021, tiến độ lắp đặt thiết bị kéo dài sang năm 2022 do ảnh hưởng của dịch bệnh.

- Dự án thành phần 2 (Các công trình xã hội Khu dân cư, tái định cư tại xã Lộc An và xã Bình Sơn): Có 09 tiểu dự án. Có 05/09 tiểu dự án đạt tiến độ, 04/09 tiểu dự án đang chậm tiến độ. UBND tỉnh Đồng Nai đang đôn đốc các Nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công.

- Dự án thành phần 3 (Hệ thống hạ tầng kỹ thuật Phân khu III Khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn) và Dự án thành phần 4 (Các công trình xã hội Khu dân cư, tái định cư tại xã Bình Sơn): Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai đã có văn bản tạm ngưng các bước triển khai công tác chuẩn bị thực hiện Dự án⁶ để thực hiện điều chỉnh quy hoạch các khối chung cư thành phân lô tại Khu tái định cư Lộc An – Bình Sơn. Trường hợp đủ bố trí tái định cư cho người dân (Dự án thành phần 2) thì sẽ sử dụng Phân khu III, Khu tái định cư Bình Sơn cho các mục đích khác của địa phương (không sử dụng vốn của Dự án).

⁶ Văn bản số 8732/UBND-KTNS ngày 27/7/2020.

- Dự án thành phần 5 (Tái lập hạ tầng ngoài ranh giới CHKQT Long Thành): UBND huyện Long Thành đã khởi công 10/10 tiểu dự án, tiến độ chung đạt khoảng 66,26%; 06/10 tiểu dự án dự kiến hoàn thành trong tháng 12/2021.

2.4. Đối với 02 tuyến giao thông kết nối:

- UBND huyện Long Thành đang rà soát ranh giới GPMB, kiểm tra, đối chiếu sự phù hợp của ranh giới thu hồi đất và quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất.

- Về khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho hai tuyến giao thông kết nối: Ngày 29/6/2021, UBND tỉnh Đồng Nai có Tờ trình số 7350/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại văn bản số 1572/TTg-CN ngày 14/10/2017) theo hướng bổ sung phạm vi áp dụng cho hai tuyến giao thông kết nối. Thủ tướng Chính phủ đã giao các Bộ nghiên cứu đề xuất của UBND tỉnh Đồng Nai.

2.5. Kết quả giải ngân:

Lũy kế giải ngân từ năm 2018 đến nay đạt 10.660/22.850 tỷ đồng (tương đương 46,65%).

3. Đánh giá tình hình thực hiện

Mặc dù, Bộ Giao thông vận tải thường xuyên, định kỳ phối hợp họp giao ban, kiểm điểm; đồng thời Tỉnh ủy, UBND tỉnh Đồng Nai cũng đã quyết liệt chỉ đạo nhưng tiến độ thực hiện đến nay vẫn chậm so với tiến độ được duyệt và kế hoạch vốn được phân bổ.

Theo Báo cáo của UBND tỉnh Đồng Nai, công tác GPMB trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Cụ thể các vướng mắc như sau:

- Trong công tác thu hồi đất của các hộ dân hiện nay có khoảng 1.000 hộ dân gặp khó khăn trong xử lý hồ sơ bồi thường (*chuyển nhượng, cho tặng bằng giấy viết tay*), do đó nếu không giải phóng toàn bộ mặt bằng sạch của giai đoạn 1 theo đúng tiến độ sẽ ảnh hưởng đến biện pháp thi công tổng thể giai đoạn 1.

- UBND tỉnh Đồng Nai đang gặp khó khăn trong việc triển khai thực hiện giải trình với Kiểm toán nhà nước theo thông báo số 509/KTNN ngày 31/12/2020, như: Điều chỉnh khung chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư; không hỗ trợ chuyển đổi việc làm đối với các đối tượng nhân công, nội trợ; Các nhân khẩu trong sổ hộ khẩu có mối quan hệ gia đình... thì không đủ điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất; giá trị bồi thường, hỗ trợ vườn cây của Công ty TNHH MTV Tổng công ty cao su Đồng Nai.

Các nội dung vướng mắc nêu trên đã và đang được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, tổ chức các cuộc họp kiểm điểm tiến độ để kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

IV. KIẾN NGHỊ

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng Dự án, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Đồng Nai, các vị đại biểu Quốc hội tiếp tục quan tâm, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai Dự án.

Chính phủ kính báo cáo Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Bộ: GTVT, Quốc phòng, KH&ĐT, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy ban Quản lý vốn NN tại DN;
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: KTTH, NC, KGVX, QHĐP, TKBT;
- Lưu: VT, CN (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
TU. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Nguyễn Văn Thế